

Số: 33/2023/QĐCNTTLH

TP. Ninh Bình, ngày 29 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Thu H và anh Đinh Hoàng L.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn yêu cầu đề ngày 07 tháng 03 năm 2022 về việc “ Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con ” của chị Lê Thị Thu Hà và anh Đinh Hoàng Long.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 03 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Chị **Lê Thị Thu Hà**, sinh năm: 1993 và anh **Đinh Hoàng Long**, sinh năm: 1991, cùng trú tại: số nhà 96, ngõ 810, đường Tr, phố Trung Nh, phường T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 03 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 03 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Đinh Hoàng L thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Đinh Hoàng L có 01 con chung là cháu Đinh Thị Tú Th, sinh ngày 04/05/2020 . Anh chị thống nhất, thỏa thuận chị H

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Th cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống. Anh L có trách cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) /tháng, kể từ tháng 04/2023, cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. Các bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản các bên thực hiện quyền này. Khi cần các bên được quyền thay đổi việc nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án khoản tiền phải thi hành án, thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.3 Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Đinh Hoàng L xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;
- Chi cục THADSTP Ninh Bình;
- UBND phường Tân Thành, Tp Ninh Bình.
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Trịnh Việt Thanh

